



Đây là bản chép lời giảng của giáo sư **Paul Bloom** trên lớp. Bạn có thể xem toàn bộ bài giảng này bằng cách <http://www.mientayvn.com> > Học li u m > i h c Yale > Tâm lí h c > Ch ã ng I

Introduction to Psychology: Lecture 1 Transcript

Professor Paul Bloom: I'd like to welcome people to this course, Introduction to Psychology. My name is Dr. Paul Bloom. I'm professor of this course. And what this is going to be is a comprehensive introduction to the study of the human mind. So, we are going to cover a very, very wide range of topics including brains, children, language, sex, memory, madness, disgust, racism and love, and many others. We're going to talk about things like the proper explanation for differences between men and women; the question of whether animals can learn language; the puzzle of what grosses us out; the problem of why some of us eat too much and what we could do to stop; the question of why people go crazy in groups; research into whether you could trust your childhood memories; research into why some of us get depressed and others don't.

Tôi muốn chào mừng mọi người trong kỳ khóa học này, Nhập môn Tâm lý học. Tên tôi là Paul Bloom. Tôi phụ trách khóa học này. Và môn học này sẽ giới thiệu một cách toàn diện về nghiên cứu tâm lý con người. Vì vậy, chúng ta sẽ tập trung vào tất cả các chủ đề, từ trí não, cảm xúc, ngôn ngữ, giới tính, trí nhớ, chủng tộc, giới tính, phân biệt chủng tộc và tình yêu, và nhiều thứ khác. Chúng ta sẽ nói về những thứ như ngôn ngữ, tại sao chúng ta thích hợp với nhau khác biệt giữa nam giới và phụ nữ; các câu hỏi liệu chúng ta có thể học ngôn ngữ hay không, những câu hỏi học bú sữa mẹ như thế nào làm chúng ta khó chịu, vì sao một số người trong chúng ta quá nhút nhát và những gì chúng ta có thể làm để vượt qua; các câu hỏi về lý do tại sao người ta phát triển thành từng nhóm; nghiên cứu về việc bạn có tin vào ký ức từ thời thơ ấu hay không; nghiên cứu lý do tại sao một số người trong chúng ta bắt đầu trầm cảm và những người khác thì không.

The style of this is there'll be two lectures a week, as well as **course readings**. Now, to do well in the course, you have to attend both the lectures and do the readings. There will be some overlap. In some cases, the lectures will be quite linked to the readings. But there will be some parts of the readings that will not find their way into the lectures, and some lectures--some entire lectures that will not connect at all to the readings. So, to pursue this course properly you have to do both. What this means is that if you miss a class you need to get notes, and so you should get them from a friend or from the person sitting next to you. The slides are going to be made available online. So, one of the things you don't have to do is you don't have to write this down. You take notes any way you choose, but if you don't get anything on there it'll be available online. I'm going to post it in a format which will be black and white and easy to print out so you don't have to worry about this. But again, attending to the slides is not a substitute for attending class.

Lịch của môn này sẽ là hai buổi mỗi tuần, cùng với các bài tập thêm. À, lịch của môn này, bạn phải hiểu ý và tài liệu. Sẽ có một số sự trùng lặp. Trong một số trường hợp, các bài giảng sẽ hoàn toàn trùng khớp với các bài tập. Nhưng sẽ có một số phần của bài tập sẽ diễn đạt theo cách khác với trong bài giảng, và một số bài giảng - một số bài giảng sẽ không khớp với các bài tập gì cả. Vì vậy, theo kế hoạch của môn này bạn phải làm thêm hai. Bài này có nghĩa là bạn nên nghĩ một buổi học bên cạnh các bài ghi chép trên lớp, và do đó bạn nên mời chúng tôi một buổi học bên cạnh việc ghi chép trên lớp, và do đó bạn nên mời chúng tôi một buổi học bên cạnh việc ghi chép trên lớp. Các slide bài giảng sẽ có sẵn trên mạng. Vì vậy, một trong những buổi học không cần phải làm là bạn không cần phải chép chúng. Bạn ghi chép theo bất kỳ cách nào bạn chọn, nhưng bạn không ghi gì trong vở thì cũng chẳng sao nó có sẵn trên mạng. Tôi sẽ gửi nó để bạn đọc trong buổi học đầu tiên vì vậy bạn không phải lo lắng về vấn đề này. Nhưng một lần nữa, các slide bài giảng không thay thế cho việc học trên lớp.

There's a textbook, Peter Gray's *Psychology*, 5th edition, and there's also a collection of short readings, *The Norton Reader* edited by Gary Marcus. It's an excellent textbook; it's an excellent collection, and you should get them both. They're available at Labyrinth bookstore on York Street or you get them online. I should note that last time I taught the course I used the Marcus *Reader*, and when Professor Marvin Chun taught his course last semester he used Peter Gray's 5th edition textbook. So, there may be a lot of used copies floating around. You should feel free to try to get one of those.

Có một cuốn sách giáo khoa, Tâm lý học của Peter Gray, xuất bản lần thứ 5, và cũng có một bộ sưu tập các bài tập, The Reader Norton do Gary Marcus soạn. Nó là một cuốn sách giáo khoa tuyệt vời; nó là một bộ sưu tập tuyệt vời, và bạn sẽ nhận được hai. Chúng có thể ở sách Labyrinth trên phố York hoặc bạn có thể mua trực tuyến. Lưu ý rằng lần trước khi tôi dạy môn này tôi đã dùng Marcus Reader, và khi Giáo sư Marvin Chun dạy môn này học kỳ trước ông đã sử dụng sách giáo khoa của Peter Gray xuất bản lần 5. Vì vậy, có thể có rất nhiều phiên bản cũ đang trôi nổi. Bạn sẽ cảm thấy thoải mái khi mua một trong những cái này.

The evaluation goes like this. There is a Midterm and there is a Final. The Final will not be held in the exam period, because I like to take long vacations. It will be held the last day of class. The exams will be multiple choice and short answer, fill in the blank, that sort of thing. Prior to the exams I will post previous exams online, so you have a feeling for how these exams work and so on. There will also be review sessions.

Việc đánh giá khóa học sẽ như thế này. Có một kỳ thi giữa kỳ và một kỳ thi cuối kỳ. Kỳ thi cuối kỳ sẽ không được tổ chức trong mùa thi, bởi vì tôi muốn nghỉ dài. Nó sẽ được tổ chức vào ngay ngày kết thúc môn học. Các câu hỏi sẽ được trình bày và câu trả lời ngắn gọn, ngắn gọn, và các thuật ngữ. Trước khi thi, tôi sẽ gửi các bài thi năm trước, vì vậy bạn có thể cảm giác về mức độ của các bài thi này và v.v... Cũng sẽ có những phần quan trọng.

Starting at the beginning of the third week of class – that is not next week but the week after – on each Monday I'm going to put up a brief question or set of questions, which you have to answer and your answers need to be sent to your teaching fellow. And you'll

be given a teaching fellow, assigned one, by Friday. This is not meant to be difficult. It's not meant to be more than five, ten minutes of work, but the point of the question --15, 20 minutes of work, but the point of the question is to motivate people to keep up with the material and do the readings. These questions will be marked pass, fail. I expect most everybody could pass all of the questions but it's just to keep you on track and keep you going.

Bắt đầu từ tuần thứ ba của khóa học - đó không phải là tuần cuối mà tuần sau nữa - vào mỗi thứ hai tôi sẽ đưa lên một câu hỏi ngắn gọn, hoặc một tập hợp các câu hỏi, và bạn phải trả lời và các câu trả lời của bạn phải được gửi đến giảng viên của bạn. Và các bạn sẽ có một giảng viên, một người phân công, vào thứ Sáu. Điều này không có ý gây khó khăn cho các bạn. Việc không phải là làm, mà chỉ là một phút làm việc, nhưng mục đích của câu hỏi - chỉ là trong 15, 20 phút, nhưng mục đích của câu hỏi là thúc đẩy các bạn theo kịp tài liệu và các bài đọc. Nhưng câu hỏi này sẽ dẫn đến câu hỏi tiếp theo. Tôi hy vọng rằng điều này có thể vượt qua tất cả các câu hỏi như mục đích chính là giúp bạn theo kịp môn học và tiếp tục phần sau.

There is a book review, a short book review, to be written towards near the end of the class. I'll give details about that later on in the semester. And there's also an experimental participation requirement, and next week I'll hand out a piece of paper describing the requirement. The point of the requirement is to give you all experience actually seeing what psychological research is about as well as to give us hundreds of subjects to do our experiments on.

Có một số tài liệu quan trọng, đánh giá tài liệu ngắn gọn, các vị trí lúc gần cuối khóa học. Tôi sẽ cung cấp chi tiết về điều này sau đây trong học kỳ. Và cũng có một yêu cầu tham gia thực nghiệm, và tuần cuối tôi sẽ đưa cho các bạn một giấy mô tả các yêu cầu. Mục đích của yêu cầu là cung cấp cho bạn tất cả những kinh nghiệm bản thân của thực nghiệm các nghiên cứu tâm lý học bằng cách phân công cho chúng ta hàng trăm người làm các thí nghiệm của chúng ta.

The issue sometimes comes up as to how to do well in the course. Here's how to do well. Attend all the classes. Keep up with the readings. Ideally, keep up with the readings before you come to class. And one thing I would strongly suggest is to form some sort of study groups, either formally or informally. Have people you could talk to when the -- prior to the exams or -- she's patting somebody next to her. I hope you know him. And in fact, what I'm going to do, not this class because **it's shopping period**. I don't know who's coming next class, or what but I'll set up a few minutes prior, at the beginning of the class, for people just to introduce themselves to the person next to them so they have some sort of resource in the class.

Đôi khi trong tuần này sẽ nêu ra những cách học tốt môn học. Đây là cách học tốt. Tham dự tất cả các buổi học. Theo dõi các bài đọc. Lý tưởng nhất, theo dõi các bài đọc trước khi nhập. Và một điều tôi khuyên thì thực nghiệm là hình thành một loại nhóm nghiên cứu nào đó, hoặc chính thức hoặc không chính thức. Có những người bạn có thể trao đổi trong - trước các kỳ thi hay - công việc như vai trò ở bên công việc. Tôi hy vọng bạn

biết anh ta. Và trên thực tế, không gì tôi sẽ làm, không phải trong lớp này vì lý do công nhận. Tôi không biết ai thì phải vào buổi tiếp theo, hoặc là gì xảy ra nếu tôi sẽ dành khoảng vài phút, thì buổi học, cho mình ít gì thì hiểu về những gì bên cạnh vì vậy họ có một vài loại nguyên nhân trong lớp.

Now, this is a large class, and if you don't do anything about it, it can be very anonymous. And some of you may choose to pursue it that way and that's totally fine. But what I would suggest you do is establish some contact with us, either with me or with any of the teaching fellows, and I'll introduce the teaching fellows sometime next week. You could talk to us at the beginning or at the end of class. Unless there are special circumstances, I always try to come at least ten minutes early, and I am willing to stay late to talk to people. You could come by during my office hours, which are on the syllabus, and you could send me e-mail and set up an appointment. I'm very willing to talk to students about intellectual ideas, about course problems and so on. And if you see me at some point just on campus, you could introduce yourself and I'd like to meet people from this class. So, again, I want to stress you have the option of staying anonymous in this class, but you also have the option of seeking out and making some sort of contact with us. Okay. That's the formal stuff of the course.

Hì n t i, â y là m t l p h c ô ng, và n u b n không làm vì c ó, s không ai bi t b n. Và m t s trong các b n có th ch n theo u i nó theo cách ó và i u ó hoàn toàn t t. Nh ng nh ng gì tôi ngh b n làm là thi t l p m t s liên l c v i chúng tôi, ho c v i tôi ho c v i b t k gi ng viên nào, và tôi s gi i thi u các tr gi ng vào m t lúc nào ó trong tu n t i. B n có th nói chuy n v i chúng tôi vào u ho c cu i gi . Tr khi có nh ng tr ng h p c bi t, tôi luôn c g ng n s m ít nh t m i phút, và tôi s n sàng l i tr nói chuy n v i m i ng i. B n có th n trong su t gi làm vì c c a tôi, nó trong ch ng trình gi ng d y, và b n có th g i cho tôi e-mail và s p x p m t cu c h n. Tôi r t s n lòng nói chuy n v i sinh viên v nh ng ý t ng trí tu , v các bài t p và vv. Và n u b n th y tôi n i nào ó trong khuôn viên tr ng, b n có th gi i thi u b n thân và tôi mu n g p nh ng ng i trong l p này. Vì v y, m t l n n a, tôi mu n nh n m nh b n có quy n t do khép kín trong l p này, nh ng b n c ng có th tìm ki m và liên h v i chúng tôi theo nhi u cách. c r i. ó là th t c mang tính hình th c c a khóa h c.

What's this course about? Unlike a lot of other courses, some people come to Intro Psychology with some unusual motivations. Maybe you're crazy and hope to become less crazy [laughter]. Maybe you want to learn how to study better, improve your sex life, interpret your dreams, and win friends and influence people [laughter]. Those are not necessarily bad reasons to take this course and, with the exception of the sex part, this course might actually help you out with some of these things. The study of scientific psychology has a lot of insights of real world relevance to real problems that we face in our everyday lives. And I'm going to try--and when these issues come up--I'm going to try to stress them and make you try to think about the extent to which the laboratory research I'll be talking about can affect your everyday life: how you study, how you interact with people, how you might try to persuade somebody of something else, what sort of therapy works best for you. But the general goals of this course are actually I think even more interesting than that.

Khóa học này nói về vấn đề gì? Không giống như nhiều khóa học khác, môn này đi sâu vào môn Nhịp môn tâm lý vì nó không bình thường. Có lẽ bạn đang yên và hy vọng sẽ trở nên ít yên hơn [Hài hước]. Có lẽ bạn muốn tìm biết cách học tốt hơn, cải thiện kỹ năng tình dục cá nhân, giải thích những gì cảm thấy cá nhân, và giành chiến thắng với bạn bè và gây nhếch nhác [Hài hước]. Nhưng lý do thực sự là những lý do chính đáng của khóa học này và, ngoài trình độ bình thường, khóa học này thực sự có thể giúp bạn trong những vấn đề này. Nghiên cứu tâm lý học khoa học đã có rất nhiều hiểu biết sâu sắc về những gì liên quan đến các vấn đề tốt mà chúng ta phải tìm kiếm trong cuộc sống hàng ngày. Và tôi sẽ cố gắng - và khi nhìn những vấn đề này - Tôi sẽ cố gắng nhìn nhận chúng và làm cho bạn thấy suy nghĩ về phạm vi nghiên cứu trong phòng thí nghiệm mà tôi sẽ cố gắng có thể nhìn thấy những cuộc sống hàng ngày cá nhân: về cách học, cách bắt đầu tác vụ mới, làm cách nào để bắt theo kế hoạch khác về mặt nào đó, những lo ngại về pháp luật và tinh thần cho bạn. Nhưng tôi nghĩ rằng mục tiêu tổng quát của khóa học này thực sự thú vị hơn nhiều.

What I want to do is provide a state of the art introduction to the most important topic that there is: us. How the human mind works, how we think, what makes us what we are. And we'll be approaching this from a range of directions. So, traditionally, psychology is often broken up into the following--into five sub-areas: Neuroscience, which is the study of the mind by looking at the brain; developmental, which is the area which I focus mostly on, which is trying to learn about how people develop and grow and learn; cognitive, which is the one term of the five that might be unfamiliar to some of you, but it refers to a sort of computational approach to studying the mind, often viewing the mind on analogy with a computer and looking at how people do things like understand language, recognize objects, play games, and so on. There is social, which is the study of how people act in groups, how people act with other people. And there is clinical, which is maybe the aspect of psychology that people think of immediately when they hear psychology, which is the study of mental health and mental illness. And we'll be covering all of those areas.

Nhưng gì tôi muốn làm là cung cấp cho các bạn về tình hình nghiên cứu về mặt tài quan trọng nhất đó là: chúng ta. Cách thức hoạt động của tâm lý con người, cách thức chúng ta suy nghĩ, điều gì làm cho chúng ta hành động như thế này. Và chúng ta sẽ tiếp cận những vấn đề này từ nhiều hướng khác nhau. Vì vậy, theo truyền thống, tâm lý học thường được chia thành sau - thành năm tiểu khu: Khoa học thần kinh, nghiên cứu về trí tuệ bằng cách nhìn vào não; tâm lý học phát triển, đó là khu vực mà tôi tập trung chú ý vào, nó cố gắng tìm hiểu về cách thức con người phát triển và tăng trưởng và học; tâm lý học nhận thức, là một thuật ngữ trong số 5 thuật ngữ mà có thể không quen thuộc với tất cả các bạn, nhưng nó dùng để chỉ một loại phép toán nghiên cứu trí tuệ, thường là xem trí tuệ bằng thuật toán máy tính và xét cách thức con người làm những việc như hiểu ngôn ngữ, nhận biết các vật thể, chơi game, v.v. Tâm lý học xã hội, nghiên cứu con người hành động như thế nào trong các nhóm, và con người hành động như thế nào về những khía cạnh khác. Và tâm lý học hành vi, nó có lẽ là một thuật ngữ của tâm lý học mà ngay lập tức con người ta nghĩ đến khi nghe về tâm lý học, là nghiên cứu về các khía cạnh tâm thần và hành vi tâm thần. Và chúng tôi sẽ cố gắng trình bày những điều này.

We'll also be covering a set of related areas. I am convinced that you cannot study the mind solely by looking at the discipline of psychology. The discipline of psychology spills over to issues of how the mind has evolved. Economics and game theory are now essential tools for understanding human thought and human behavior --those issues connecting to philosophy, computer science, anthropology, literature, theology, and many, many other domains. So, this course will be wide ranging in that sense.

Chúng tôi cũng sẽ đề cập đến một loạt các lĩnh vực liên quan. Tôi tin rằng bạn không thể nghiên cứu tâm lý chỉ bằng cách xét một ngành tâm lý học. Ngành tâm lý học tràn qua các vấn đề về tâm lý, kinh tế, triết học, và lý thuyết trò chơi hiện nay là các công cụ hữu dụng suy nghĩ và hành vi con người - những vấn đề này kết nối với triết học, khoa học máy tính, nhân chủng học, văn học, thiên văn học, và nhiều lĩnh vực khác. Vì vậy, khóa học này sẽ trải dài trên phạm vi rộng theo ý nghĩa đó.

At this point I've been speaking in generalities so I want to close this introductory class by giving five examples of the sorts of topics we'll be covering. And I'll start with the topic that we'll be covering next week on Monday – the brain. This is a brain. In fact, it's a specific person's brain, and what's interesting about the brain is that little white mark there. It's her brain. It's Terri Schiavo's brain. You recognize her more from pictures like that. **And what a case like this**, where somebody is in a coma, is without consciousness as a result of damage to the brain, is a stark illustration of the physical nature of mental life. The physical basis for everything that we normally hold dear, like free will, consciousness, morality and emotions, and that's what we'll begin the course with, talking about how a physical thing can give rise to mental life.

Tại thời điểm này tôi đã nói những điều chung chung vì vậy tôi muốn kết thúc buổi học này bằng một ví dụ về các loại bệnh mà chúng ta sẽ đề cập. Và tôi sẽ bắt đầu với bệnh mà chúng ta sẽ đề cập vào tuần tới vào thứ Hai - não. Đây là não. Trong bức ảnh, đó là não của một người bị bệnh, và những gì thú vị về bộ não là đường trắng nhỏ. Đó là não của Terri Schiavo. Bạn nhận ra cô ấy rõ ràng như thế nào, là không có ý thức do một cục máu đông trong não, là một minh họa bình thường về tính vật lý của ý thức, cảm xúc, và những gì mà chúng ta sẽ bắt đầu khóa học, nói về cách thức mà một vật thể vật lý có thể làm nảy sinh ý thức.

We'll talk a lot about children. This is actually a specific child. It's my son, Zachary, my younger son, dressed up as Spider-Man, but it is Halloween. No, it's not Halloween. Oh. Well, there's more to say about that [laughter]. I study child development for a living and I'm interested in several questions. So, one question is just the question of development. Everybody in this room can speak and understand English. Everybody in this room has some understanding of how the world works, how physical things behave. Everybody in this room has some understanding of other people, and how people behave. And the question that preoccupies developmental psychologists is how do we come to have this knowledge, and in particular, how much of it is hard-wired, built-in, innate. And how much of it is the product of culture, of language, of schooling? And developmental

psychologists use many ingenious methods to try to pull these apart and try to figure out what are the basic components of human nature.

Chúng tôi sẽ thảo luận về những vấn đề này. Đây thực sự là một trải nghiệm kỳ lạ. Đó là con trai của tôi, Zachary, của con nhà của tôi, một cậu bé như Ngọt Nhăn, nhưng nó là Halloween. Không, nó không phải Halloween. Oh. Vâng, có những điều nói về điều đó [laughter]. Tôi nghiên cứu sự phát triển của trẻ em cho cuộc sống và tôi đang quan tâm đến những câu hỏi. Vâng, một câu hỏi là câu hỏi về sự phát triển. Tất cả mọi người trong phòng này có thể nói và hiểu tiếng Anh. Tất cả mọi người trong phòng này có một số hiểu biết về cách thức hoạt động, các vấn đề về triết lý hành xử như thế nào. Tất cả mọi người trong phòng này có một số hiểu biết về những người khác, và cách chúng ta cư xử. Và câu hỏi làm biến tâm các nhà tâm lý học phát triển là làm thế nào chúng ta có kiến thức này, và kỳ diệu, nó được quy định bao nhiêu phần trăm bởi các yếu tố di truyền, hay có sẵn, bẩm sinh. Và được quy định bao nhiêu phần trăm bởi văn hóa, ngôn ngữ, giáo dục? Và các nhà tâm lý học phát triển sẽ dùng những phương pháp khéo léo để cố gắng làm rõ những vấn đề này và cố gắng tìm ra những thành phần của bản chất con người là gì.

There's also the question of continuity. To what extent is Zachary, at that age, going to be that way forever? To what extent is your fate sealed? To what extent could--if I were to meet you when you were five years old I could describe the way you are now? The poet William Wordsworth wrote, "The child is father to the man," and what this means is that you can see within every child the adult he or she will become. We will look and ask the question whether this is true. Is it true for your personality? Is it true for your interests? Is it true for your intelligence?

Còn có một loạt các câu hỏi khác. Từ khi nào, từ khi đó, Zachary sẽ như vậy mãi mãi? Từ khi nào sẽ hình thành nên một con người? Từ khi nào có thể - nếu tôi gặp bạn lúc bạn năm tuổi tôi có thể mô tả bạn như bây giờ không? Nhà thơ William Wordsworth đã viết, "kinh nghiệm của con người được đúc kết ngay từ khi sinh ra", và điều này có nghĩa là bạn có thể thấy trong mỗi đứa trẻ mầm mống của những thành tựu mà sau này bé gái hoặc bé trai đó sẽ trở thành. Chúng ta sẽ xem xét và đặt câu hỏi liệu điều này có đúng hay không. Nó có đúng về cá tính của bạn hay không? Nó có đúng về trí thông minh của bạn hay không? Nó có đúng về vị trí thông minh của bạn hay không?

Another question having to do with development is what makes us the way we are? We're different in a lot of ways. The people in this room differ according to their taste in food. They differ according to their IQs; whether they're aggressive or shy; whether they're attracted to males, females, both or neither; whether they are good at music; whether they are politically liberal or conservative. Why are we different? What's the explanation for why we're different? And again, this could be translated in terms of a question of genes and environment. To what extent are things the result of the genes we possess? To what extent are our individual natures the result of how we were raised? And to what extent are they best explained in terms of an interaction? One common theory, for instance, is that we are shaped by our parents. This was best summarized most famously by the British poet Philip Larkin who wrote,

Một câu hỏi mà tâm lý học phát triển trả là: liệu gì làm cho chúng ta như chúng ta bây giờ? Chúng ta khác nhau theo nhiều cách. Những người trong phòng này có sở thích và thể chất khác nhau. Họ có chỉ số IQ khác nhau; họ hung hăng hay nhút nhát; họ có thu hút phái nam, phái nữ hay không; họ có giọng âm nhạc hay không; họ tốt do vì chính trị hay bỏ thì. Tại sao chúng ta khác nhau? Liệu thích nghi thì nào cho lý do chúng ta khác nhau? Và một lần nữa, liệu này có thể diễn biến theo câu hỏi về gen và môi trường. Trên phả hệ di truyền nào các thế hệ là hậu quả của các gen mà chúng ta có? Trên phả hệ di truyền nào biến chất cá nhân của chúng ta là kết quả của cách thức chúng ta được nuôi dưỡng? Hay là liệu thích chúng theo sự tác động? Một lý thuyết phân biệt, chẳng hạn, là chúng ta có tổ hình bị cha mẹ. Liệu này có tóm tắt bởi nhà thiên văn học Anh Philip Larkin,

They mess you up, your mum and dad.
They may not mean to but they do.
They fill you with the faults they had
And add some extra just for you.
Họ làm bạn hỏng, mẹ cha bạn và cha bạn.
Họ có thể không cố ý nhưng họ đã làm.
Họ làm bạn bị như những khuyết tật mà họ có
Và thêm một số cái phỉ là do bạn.

Is he right? It's very controversial. You -- It's been a series of -- a huge controversy in the popular culture to the extent of which parents matter and this is an issue which will preoccupy us for much of the course.

Ông ta đúng hay không? Liệu này còn đang tranh cãi. Bạn - Nó là một loạt - một tranh luận lớn trong văn hóa liệu chúng ta có nên như những người cha mẹ và đây là một vấn đề sẽ làm chúng ta bận tâm nhiều trong khóa học.

A different question: What makes somebody attractive? And this can be asked at all sorts of levels but a simple level is what makes for a pretty face? So, these are, according to ratings, very attractive faces. They are not the faces of real people. What's on the screen are computer generated faces of a Caucasian male and a Caucasian female who don't exist in the real world. But through using this sort of computer generation, and then asking people what they think of this face, what they think of that face, scientists have come to some sense as to what really makes a face attractive, both within cultures and across cultures. And that's something which we're going to devote some time to when we talk about social behavior, and in particular, when we talk about sex. Not all attractiveness, not all beauty of course, is linked to sex. So, pandas for instance, like this panda, are notoriously cute, and I don't have anything to say about it really. It's just a cute picture [laughter].

Một câu hỏi khác: liệu gì làm cho ai đó hấp dẫn? Và liệu này có thể chia sẻ về các loại cảm giác, những cảm giác mà người ta là những gì làm cho một khuôn mặt đẹp? Vì vậy, theo xếp hạng, đây là những khuôn mặt rất hấp dẫn. Chúng không phải là những cảm giác thông thường. Những gì trên màn hình là các khuôn mặt do máy tính tạo ra.

m t ng i àn ông da tr ng và m t ng i ph n da tr ng không t n t i trong th gi i th c. Nh ng qua vì c s d ng nh ng khuôn m t c t o b ng máy tính này, và sau ó h i m i ng i h ngh gì v khuôn m t này, h ngh gì v khuôn m t ó, các nhà khoa h c s i n m t c m giác v nh ng gì làm cho m t khuôn m t h p d n, c trong n n v n hóa và qua các n n v n hóa. Và ó là nh ng gì mà chúng ta s dành m t kho ng th i gian nào ó bàn t i trong ph n hành vi xã h i, và c bi t, khi chúng tôi nói v gi i. T t nhiên, không ph i t t c nh ng s h p d n, không ph i t t c v p, g n v i tình d c. Vì v y, g u trúc ch ng h n, nh g u trúc này, n i ti ng là d th ng, và th c s tôi không có b t c i u gì nói v nó. Nó ch là m t hình nh d th ng [laughter].

Morality is extremely central to our lives, and a deep question, which we will struggle with throughout most of the course, is the question of good and evil, evil and good. These three pictures exemplify different sorts of evil. What you could call institutional evil by somebody behaving cruelly toward somebody else, perhaps not due to malice but because of the situation that she's in. It has picture of Osama bin Laden, a mass murderer or driven by political cause? And then there's this guy on the bottom. Anybody know who he is? Ted Bundy. Who got that? Film that man [laughter]. No. Ted Bundy, exactly, and that's before we get into the technical stuff like crazy -evil, and we're going to have to come to terms with why some people are like that. And again, the same situation comes up. Is it part of your nature to be good or bad or is it largely due to the situation that you fall in? And there's a lot of some quite spectacular experiments that try to tease that apart.

o c óng vai trò trung tâm trong cu c s ng c a chúng ta, và m t câu h i sâu s c, câu h i mà chúng ta s ph i i m t trong su t khóa h c, là câu h i v cái thi n và cái ác, cái ác và cái thi n. Ba b c nh này minh h a nh ng i u ác khác nhau. Nh ng gì b n có th g i là i u ác vô ý là ai ó hành vi c ác i v i ng i khác, có l không ph i do ác tâm nh ng b i vì hoàn c nh mà cô ta r i vào. ây có hình nh c a Osama bin Laden, m t k gi t ng i hàng lo t ho c c i u khi n b i các nguyên nhân chính tr ? Và sau ó có m t gã này phía d i. Có ai bi t ông ta là ai không? Ted Bundy. Ai ã nh n ra i u ó? Quay phim ng i ó nào. Không. Ted Bundy, chính xác, và ó là tr c khi chúng ta i vào các v n chuyên môn nh phát r , và chúng ta s xét chi ti t vì c t i sao m t s ng i l i nh th . Và m t l n n a, tình hu ng t ng t c t ra. Ph n b n ch t c a b n là t t hay x u ho c nó phong phú tùy thu c vào b n trong tình hu ng nào? Và có r t nhi u thí nghi m khá ngo n m c c g ng làm rõ v n ó.

If we're going to talk about evil, we should also talk about good. These are pictures of two notoriously good men, Oskar Schindler and Paul Rusesabagina, each who at different times in history saved the lives of many, many people at great risk to themselves. Schindler in the Holocaust, and then the other guy, in – and I can't pronounce his name – Rusesabagina, in Rwanda. And they both had real good movies made about them. But what's interesting with these cases is you couldn't have predicted ahead of time that they would be heroes. And one personal issue within any of us is what would we do in such situations?

N u chúng ta nói v cái ác, chúng ta c ng nên nói cái thi n. ây là nh ng hình nh v hai ng i àn ông t t l ng danh, Oskar Schindler và Paul Rusesabagina, m i ng i s ng

m t th i i l ch s khác nhau ã c u s ng nhi u ng i b ng cách t li u l nh b n thân mình. Schindler Holocaust, và sau ó là ng i kia, t i - và tôi không th c tên c a ông ta - Rusesabagina, Rwanda. Và có nh ng phim r t hay nói v h . Nh ng nh ng gì thú v v i nh ng tr ng h p này là b n không th d oán tr c th i gian mà h s tr thành anh hùng. Và m t trong nh ng v n cá nhân trong b t kì chúng ta là chúng ta s làm gì trong nh ng tình hu ng nh v y?

Finally, throughout this course we will discuss mental illness. Now, towards the end of the class I want to devote a full week to discussing major disorders like depression and anxiety, because of their profound social importance. Such disorders are reasonably common in college students. Many people in this room are currently suffering from a mood disorder, an anxiety disorder or both, and I won't ask for a show of hands but I know a lot of people in this room are on some form of medication for this disorder. And we'll discuss the current research and why people get these disorders and what's the best way to make them better.

Cu i cùng, trong su t khóa h c này, chúng ta s th o lu n v b nh tâm th n. Hi n t i, càng v cu i khóa h c tôi mu n dành tr n m t tu n th o lu n v các r i lo n chính nh tr m c m và lo l ng, vì t m quan tr ng v m t xã h i sâu s c c a chúng. Các r i lo n nh th khá ph bi n trong sinh viên i h c. Nhi u ng i trong phòng này hi n ang b m t ch ng r i lo n tâm tr ng, r i lo n lo âu m t ho c c hai, và tôi s không yêu c u gi tay lên nh ng tôi bi t nhi u ng i trong phòng này ang s d ng thu c i u tr nh ng r i lo n này. Và chúng ta s th o lu n v các nghiên c u hi n t i và t i sao ng i ta b nh ng r i lo n này và cách t t nh t làm chúng khá h n là gì.

But I also have a weakness for the less common mental disorders that I think tell us something really interesting about mental life. So, when we talk about memory, for instance, we'll talk about disorders in memory, including some disorders that keep you from forming new memories as well as disorders of amnesia where you forget the past. And these are extraordinarily interesting for all sorts of reasons. Early in the course, in fact I think next week, we will discuss, no, later on in the course, in the middle of the semester, we will discuss an amazing case of Phineas Gage.

Nh ng tôi c ng u thích các r i lo n tâm th n ít ph bi n h n mà tôi ngh là nó s cho chúng ta bi t i u gì ó th c s lí thú v cu c s ng tinh th n. Vì v y, khi chúng ta th o lu n v trí nh , ví d , chúng ta s nói v nh ng r i lo n trong trí nh , bao g m m t s r i lo n làm cho b n hình thành trí nh m i c ng nh các r i lo n quên ó b n quên i quá kh . Và ây là nh ng i u c c kì thú v vì th lo i lý do. u khóa h c, trong th c t , tôi ngh r ng tu n sau, chúng ta s th o lu n, không , sau này trong khóa h c, gi a h c k , chúng ta s th o lu n v m t tr ng h p lí thú c a Phineas Gage.

Phineas Gage was a construction worker about 100 years ago. Due to an explosion, a metal pipe went through his head like so. Miraculously, he was not killed. In fact, his friends--it went through his head, went--ended up 100 feet away, covered with brains and blood. And Phineas Gage sat down and went, "uh, oh." And then on the way to the hospital they stopped by a pub to have some cider. He was not blind, he was not deaf, he

was not retarded, but something else happened to him. He lost his sense of right and wrong. He lost his control. He used to be a hard-working family man. After the accident he lost all of that. He couldn't hold a job. He couldn't stay faithful to his wife. He couldn't speak for five minutes without cursing. He got into fights. He got into brawls. He got drunk. He lost his control. He ended up on a circus sideshow traveling through the country with the big steel pipe that went through his head. And this is again an extraordinary example of how the brain can give rise to the mind, and how things that go wrong with the brain can affect you in a serious way.

Phineas Gage là một công nhân xây dựng kho nặng 100 năm trước. Do một vụ nổ, một ngón kim lo i đã đi qua đầu của ông ta như vậy. Th t kì di u, ông đã không ch t. Trong th c t , b n bè c a ông ta th y - ng kim lo i đã đi qua u ông ta, bay i - v ng ra xa m t tr m phút, bao ph v i não và máu. Và Phineas Gage ng i xu ng và i, "Uh, oh." Và sau ó trên ng t i b nh vi n h d ng l i m t quán r u u ng r u táo. Ông ta đã không mù, ông không i c, ông không b ch m phát tri n trí tu , nh ng nh ng i u khác đã x y ra v i ông ta. Ông đã m t c m giác úng sai. Ông đã m t ki m soát b n thân. Ông đã t ng là m t ng i àn ông ch m ch trong gia ình. Sau khi b tai n n, ông ánh m t t t c i u ó. Ông không th gi v i c làm. Ông không th y chung v i v . Ông không th nói trong n m phút mà không ch i r a. Ông ta ánh nhau. Ông ta cãi vãi m . Ông ta nghi n r u. Ông ta m t quy n ki m soát b n thân. Cu i cùng ông ta vào làm m t oàn xi c i qua n i mà ng thép l n đã qua u ông. Và m t l n n a ây là m t ví d b t th ng v cách th c não n y sinh tâm lí, và khi não b t th ng thì nó nh h ng n b n theo cách nghiêm tr ng nh th nào.

We'll discuss cases of multiple personality disorder, where people have more than one personality. And also, discuss the debate over whether such cases are true or not; whether they could be taken as a real phenomena or a made-up phenomena, which is--there is a matter of a lot of controversy. And then, we'll even discuss some rarer cases like Capgras syndrome. Capgras syndrome is typically -- there's hundreds of cases, not many -- hundreds of cases. It's typically the result of some sort of stroke, and what happens to you is very specific. You develop a particular delusion, like it's getting dark [lights dim in the room, laughter follows]. And the delusion is that the people you love the most have been replaced. They've been replaced by aliens or robots [lights go on] -- thank you -- by Martians, by CIA agents, by trained actors and actresses. But the people--But the idea is, the people you care for the most you believe are gone. And this could lead to tragic consequences.

Chúng ta s th o lu n v các tr ng h p r i lo n a nhân cách, ó ng i ta có nhi u h n m t nhân cách. Và c ng có th , th o lu n v các cu c tranh lu n v nh ng tr ng h p nh th úng hay không, li u chúng là hi n t ng có th c hay ch là b a t, ó là - có v n v các cu c tranh lu n. Và sau ó, th m chí chúng ta s th o lu n m t s tr ng h p hi m nh h i ch ng Capgras. H i ch ng Capgras là i n hình - có hàng tr m tr ng h p, không nhi u - hàng tr m tr ng h p. Nó th ng là k t qu c a m t s lo i t qu , và nh ng gì x y ra v i b n r t c bi t. B n hình thành m t o t ng nào ó, nh tr i ngày càng t i đ n. Và o t ng nh ng ng i b n yêu thích h u nh đã c thay th . H đã c thay th b i ng i ngoài hành tinh hay robot - c m n - b i Martians,

b i các nhân viên CIA, các nam và n di n viên c ào t o. Nh ng ý tu ng là, nh ng ng i b n quan tâm nhi u nh t b n tin r ng ã i h t. Và i u này có th d n t i h u qu bi th m.

Capgras syndrome is associated with a very high level of violence. One man in Australia a couple of years ago was under the delusion that his father was replaced with a robot and cut off his head. A related disorder involving the very same parts of the brain is called Cotard's syndrome. And Cotard's syndrome is you believe that you're dead; you are persuaded that you're dead. You're walking around. You know you're walking around. And you know that there are people around, but you think that you're dead. And what's striking about these is--it's not--these are not just sort of big, screwy problems of messed up people. Rather, they're located--they're related at a pinpoint level to certain parts of your brain. And we're going to talk about the best modern theories as to why these syndromes occur.

H i ch ng Capgras th ng d n n m c b o l c r t cao. Vài n m tr c m t ng i àn ông Úc ã b o t ng r ng cha c a anh ta c thay b ng robot và ã ch t u cha mình. M t r i lo n có liên quan n các ph n r t gi ng nhau c a não u c g i là h i ch ng Cotard. Và h i ch ng Cotard là h i ch ng mà b n tin r ng b n ã ch t; b n ang b thuy t ph c r ng b n ã ch t. B n ang i b lạnh quanh. B n bi t b n ang i. Và b n bi t r ng có nh ng ng i xung quanh, nh ng b n ngh r ng b n ã ch t. Và nh ng gì gây n t ng v cái này là - nó không - ây không ch là nh ng l ai v n l n, l p d làm con ng i khó hi u. Thay vào ó, chúng c nh v - m c vi mô chúng có liên quan n nh ng ph n nào ó c a não. Và chúng ta s nói v các lý thuy t hi n i t t nh t gi i thích t i sao các h i ch ng này x y ra.

Now, the reason to be interested in them, again, is not because they're frequent. They aren't. And it's not because of some sort of gruesome, morbid curiosity. Rather, by looking at extreme cases, they can help us best understand normal life. **Often by looking at extremes it throws into sharp contrast things we naturally take for granted**. The issue of psychopathy, of people who, either due to brain damage or because they are born that way, have no moral understanding, can help us cope with questions of free will and responsibility; of the relationship or difference between mental illness and evil. Multiple personality cases force us to address the question of what is a self. To what extent are all of us composed of multiple people, and to what extent are we a single unified person over time? Cases like Capgras are important because they tell us about how we see the wor ld. They tell us for instance that there is a difference between recognizing something in the sense that you could name it, and knowing what it is. And so, by studying these abnormal cases we could get some insight into regular life. So, that's the end of the illustration of the example topics. The syllabus lists many more.

Bây gi , lý do quan tâm n chúng, m t l n n a, không ph i vì chúng x y ra th ng xuyên. Chúng không x y ra th ng xuyên. Và không ph i do s tò mò v các b nh kh ng khi p. Thay vào ó, b ng cách xét nh ng tr ng h p c c oan, chúng có th giúp chúng ta hi u nhi u v cu c s ng bình th ng . Th ng b ng cách xem xét các thái c c nó r i vào nh ng th t ng ph n rõ ràng mà chúng ta cho là t t nhiên. V n b nh thái nhân

cách, c a ng i ho c do t n th ng não, ho c do h c sinh ra theo cách ó, không có s hi u bi t v o c, có th giúp chúng ta tr l i các câu h i v t do ý chí và trách nhi m; v m i quan h hay s khác bi t gi a b nh tâm th n v à cái ác. Tr ng h p a nhân cách ép chúng ta nh m vào câu h i cái tôi là gì. Trên ph ng di n nào t t c chúng ta bao g m nhi u ng i, và trên ph ng di n nào chúng ta là cá nhân duy nh t qua th i gian? Nh ng tr ng h p nh Capgras là quan tr ng, vì chúng cho chúng ta bi t v cách chúng ta nhìn th gi i. Ch ng h n, chúng cho chúng ta bi t có s khác nhau gi a vi c nh n ra th gi ó theo ngh a là b n có th t tên nó, và bi t nó là gì. Và nh v y, b ng cách nghiên c u nh ng tr ng h p không bình th ng này, chúng ta có th nh n th c sâu h n v cu c s ng bình th ng. Vì v y, n ây chúng ta k t thúc s minh h a v các ch i n hình. Ch ng trình h c nhi u h n th n a.

I'll end by telling you that there's a lot of stuff that we'll be talking about, that I want to talk about, that I am not expert in. And fortunately, there is a community at Yale of the best scholars and teachers on the planet. And so, it would be a shame for me not to use them to cover some of these issues. And so, I'm going to include four guest lecturers. The first one is Dr. Marvin Chun who teaches the Introduction to Psychology course in the fall and is my competition. And he's going to give an amazing lecture on cognitive neuroscience, especially the cognitive neuroscience of faces. Dr. Susan Nolen-Hoeksema is the world's authority on depression, and in particular, on sex differences and depression, and she's going to talk about this towards the end of the course. Kelly Brownell is going to talk--is head of the Rudd Center, focuses on obesity, eating disorders, dieting, and he'll talk about the psychology of food. And finally, Dr. Peter Salovey, Dean of Yale College, is going to come to us on Valentine's Day and tell us everything he knows about the mysteries of love. All of these details are in the syllabus and I'll stick around and answer questions. Hope to see you next week.

Tôi s k t thúc b ng cách nói cho b n bi t r ng có r t nhi u th mà chúng ta s c p, i u mà tôi mu n là, tôi không ph i là m t chuyên gia. Và may m n thay, Yale có m t c ng ng các h c gi t t nh t và các giáo viên t t nh t trên hành tinh. Và nh v y, s áng x u h cho tôi n u không dùng h c p n nh ng v n này. Và nh v y, tôi s c p n b n gi ng viên th nh gi ng. M t là Ti n s Marvin Chun ng i d y môn nh p môn tâm lí h c vào mùa thu và là i th c nh tranh c a tôi. Và ông s cho chúng ta m t bài gi ng lí thú v khoa h c th n kinh nh n th c, c bi t là th n kinh nh n th c c a khuôn m t. Ti n s Susan Nolen-Hoeksema là tác gi c a khái ni m tr m c m, và c bi t, v s khác bi t gi i tính và tr m c m, và cô y s nói v i u này vào cu i khóa h c. Kelly Brownell s gi ng v - ông là ng i ng u Trung tâm Rudd, t p trung v ào b nh béo phì, r i lo n n u ng, n kiêng, và ông s nói v tâm lí h c th c ph m. Và cu i cùng, Ti n s Peter Salovey, ch nhi m khoa c a i h c Yale, s n v i chúng ta vào ngày Valentine và cho chúng ta bi t t t c nh ng gì ông ta bi t v nh ng bí n c a tình yêu. T t c nh ng chi ti t này trong ch ng trình h c và tôi s quanh qu n trong l p và tr l i các câu h i. Hy v ng g p các b n trong tu n t i.